



Phú Thị, ngày 28 tháng 7 năm 2023

DANH SÁCH CỬ TRI
Thôn Trần Tảo xã Phú Thị

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
1	NGUYỄN VĂN HÙNG	24/04/1960	x		Kinh		
2	ĐỖ THỊ LỘC	03/04/1964		x	Kinh		
3	NGUYỄN VĂN HOÀN	10/08/1989	x		Kinh		
4	NGUYỄN ĐẮC KHÁNH	17/12/1961	x		Kinh		
5	PHẠM THỊ HẢI	22/12/1965		x	Kinh		
6	CAO THỊ PHỎ	01/01/1953		x	Kinh		
7	ĐỖ VĂN QUỐC	09/10/1954	x		Kinh		
8	ĐỖ MẠNH CHIẾN	26/06/1987	x		Kinh		
9	NGUYỄN THỊ HUỆ	30/04/1991		x	Kinh		
10	NGUYỄN BÁ BÌNH	20/10/1959	x		Kinh		
11	NGUYỄN THỊ KIỂM	18/02/1957		x	Kinh		
12	NGUYỄN THỊ HUYỀN CHÂM	01/07/1987		x	Kinh		
13	ĐỖ THỊ HẠNH	01/01/1960		x	Kinh		
14	NGUYỄN THỊ KỶ	01/01/1960		x	Kinh		
15	HOÀNG MINH VŨ	25/05/1964	x		Kinh		
16	TRẦN THỊ HẢI	31/10/1965		x	Kinh		
17	QUANG TRIỆU THÀNH	10/06/1959	x		Kinh		
18	NGUYỄN THỊ MƯA	01/01/1961		x	Kinh		
19	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	01/09/1965		x	Kinh		
20	LÊ HUY ĐOÀN	24/01/1990	x		Kinh		
21	LÊ HUY KHUYỀN	28/12/1963	x		Kinh		
22	NGUYỄN THU HƯƠNG	29/12/1994		x	Kinh		
23	HOÀNG THỊ BẢNG KHANH	01/01/1962		x	Kinh		
24	NGUYỄN VĂN MỘC	10/11/1959	x		Kinh		
25	NGUYỄN THỊ DỪNG	01/01/1960		x	Kinh		
26	NGUYỄN THỊ HÂN	05/12/1964		x	Kinh		
27	HOÀNG NGỌC LÂM	07/02/1990	x		Kinh		
28	HOÀNG VĂN LUÂN	15/08/1963	x		Kinh		
29	NGUYỄN XUÂN QUẾ	01/01/1948	x		Kinh		
30	VŨ THỊ TOÀN	01/01/1949		x	Kinh		
31	LÊ TRỌNG THAO	01/01/1962	x		Kinh		
32	NGUYỄN THỊ CẬY	01/01/1961		x	Kinh		
33	ĐỖ THỊ HẢO	01/01/1961		x	Kinh		
34	LÊ TRUNG HIẾU	19/02/1986	x		Kinh		
35	NGUYỄN VĂN ĐẠT	05/12/1964	x		Kinh		
36	ĐỖ THỊ HƯƠNG	04/04/1965		x	Kinh		
37	NGUYỄN VĂN MẠNH	11/02/1997	x		Kinh		
38	NGUYỄN THỊ HOÀNH	04/03/1964		x	Kinh		
39	NGUYỄN MẬU HOÀN	01/01/1960	x		Kinh		
40	NGUYỄN VĂN CÀ	01/01/1963	x		Kinh		
41	NGUYỄN THỊ THẢO	17/09/1965		x	Kinh		
42	NGUYỄN HOÀNG HẢI	20/11/1971	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
43	ĐỖ VĂN HANH	26/06/1964	x		Kinh		
44	LÊ THỊ LUÂN	01/01/1965		x	Kinh		
45	ĐỖ VĂN THIỆP	04/07/1972	x		Kinh		
46	NGUYỄN THỊ THỦY	15/01/1969		x	Kinh		
47	ĐỖ VĂN CƯỜNG	19/09/1995	x		Kinh		
48	NGUYỄN ĐỨC XUYỀN	30/11/1959	x		Kinh		
49	NGUYỄN THỊ ĐỨC	04/07/1959		x	Kinh		
50	NGUYỄN ĐỨC QUANG	11/07/1987	x		Kinh		
51	NGUYỄN THỊ MINH	14/05/1988		x	Kinh		Ngõ 23, Đội 8, Xã Tả Thanh Oai, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội
52	NGUYỄN ĐỨC TRUNG	01/09/1989	x		Kinh		
53	ĐÀO THỊ XUÂN	18/10/1993		x	Kinh		
54	NGUYỄN VĂN THOÀNG	01/01/1954	x		Kinh		
55	NGUYỄN THỊ THẨM	16/09/1979		x	Kinh		
56	NGUYỄN VĂN TUÂN	17/03/1986	x		Kinh		
57	LÊ HUY HANH	22/08/1960	x		Kinh		
58	NGUYỄN THỊ TUYẾT	02/05/1963		x	Kinh		
59	LÊ HUY KIÊN	12/10/1985	x		Kinh		
60	NGUYỄN THỊ NGUYỆT ANH	26/12/1987		x	Kinh		
61	NGUYỄN THỊ TỰ	01/01/1928		x	Kinh		
62	NGUYỄN THỊ HÒI	10/12/1957		x	Kinh		
63	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	25/06/1964		x	Kinh		
64	QUANG NGỌC HIẾU	27/09/1988	x		Kinh		
65	QUANG VĂN PHƯƠNG	19/05/1963	x		Kinh		
66	NGUYỄN VĂN QUANG	01/01/1947	x		Kinh		
67	ĐỖ ANH TẠM	01/01/1940	x		Kinh		
68	LÊ THỊ TOÁN	01/01/1952		x	Kinh		
69	LÊ TRỌNG TOÀN	12/09/1950	x		Kinh		
70	ĐỖ VĂN BÌNH	07/04/1967	x		Kinh		
71	ĐỖ THỊ CHANH	20/09/1972		x	Kinh		
72	HOÀNG THỊ ĐÀO	01/01/1952		x	Kinh		
73	NGUYỄN VĂN ĐOÃNG	01/05/1951	x		Kinh		
74	NGUYỄN MẬU ĐỨC	06/03/1966	x		Kinh		
75	NGUYỄN MẬU KHANH	26/06/1993	x		Kinh		
76	NGUYỄN THỊ MINH CHÍNH	02/05/1966		x	Kinh		
77	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	01/01/1960		x	Kinh		
78	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	13/02/2002	x		Kinh		
79	NGUYỄN THỊ HUYỀN	01/01/1963		x	Kinh		
80	ĐỖ VĂN CHUYỀN	17/04/1962	x		Kinh		
81	NGUYỄN THỊ BIỂU	03/05/1963		x	Kinh		Nhà không số Tổ 15B, Ap 5, Xã VTnh Lộc B, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh
82	ĐỖ THỊ CHIẾN	04/06/1987		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
83	NGUYỄN THỊ CHÂN	01/01/1938		x	Kinh		
84	LÊ HUY DOANH	22/01/1962	x		Kinh		
85	NGUYỄN THỊ LOAN	02/10/1962		x	Kinh		
86	LÊ THANH DƯƠNG	24/08/2001	x		Kinh		
87	NGUYỄN VĂN OÁNH	01/01/1964	x		Kinh		
88	LÊ THỊ MIỀN	01/01/1964		x	Kinh		
89	NGUYỄN THỊ HIỀN	14/08/1949		x	Kinh		
90	LÊ HUY ĐẠM	20/09/1946	x		Kinh		
91	LÊ HUY THẾ	02/05/1973	x		Kinh		Tổ 4, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
92	LÊ THỊ THU MAI	09/06/1983		x	Kinh		
93	ĐỖ VĂN MÂY	17/05/1949	x		Kinh		
94	ĐẶNG THỊ PHÁN	01/01/1951		x	Kinh		
95	HOÀNG THỊ THANH	01/01/1943		x	Kinh		
96	NGUYỄN THỊ THANH	01/01/1949		x	Kinh		
97	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	13/02/1982		x	Kinh		
98	TRỊNH ĐỨC THÚY	07/12/1980	x		Kinh		
99	TRỊNH HỒNG HỒNG	21/07/2005		x	Kinh		
100	HOÀNG THỊ HUỆ	01/01/1941		x	Kinh		
101	LÊ HUY ĐỘ	15/09/1942	x		Kinh		
102	NGUYỄN BÁ HIỀN	24/05/1962	x		Kinh		
103	NGUYỄN THỊ CHIÊN	13/09/1967		x	Kinh		
104	NGUYỄN ANH HOA	16/11/1997		x	Kinh		
105	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	10/10/1937	x		Kinh		
106	HOÀNG THỊ ĐẠO	01/01/1950		x	Kinh		
107	LÊ HUY TÂN	01/01/1948	x		Kinh		
108	LÊ HUY QUẾ	01/01/1957	x		Kinh		
109	VŨ THỊ LIỆU	01/01/1956		x	Kinh		
110	NGUYỄN MẠU BÉ	01/01/1950	x		Kinh		
111	LÊ THỊ MỪNG	01/01/1950		x	Kinh		
112	NGUYỄN MẠU VIÊN	11/09/1978	x		Kinh		
113	NGUYỄN MẠU BẢY	21/12/1970	x		Kinh		
114	LÊ THỊ MAI THỰC	26/06/1976		x	Kinh		
115	NGUYỄN QUỲNH TRẦN G	01/12/1998		x	Kinh		
116	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	19/06/2002	x		Kinh		
117	ĐỖ VĂN QUYỀN	09/10/1970	x		Kinh		
118	ĐỖ ANH QUÂN	06/07/2002	x		Kinh		
119	NGUYỄN THỊ LĂNG	01/01/1930		x	Kinh		
120	NGUYỄN XUÂN HÀ	16/10/1971	x		Kinh		
121	NGUYỄN MINH HIỂU	04/06/2002	x		Kinh		
122	NGUYỄN THỊ NEN	17/08/1975		x	Kinh		
123	NGUYỄN XUÂN THẮNG	14/07/1997	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
124	NGUYỄN XUÂN THANH	13/11/1969	x		Kinh		19/31 Ngõ 33 Tổ 23 Phố Cự Lộc, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
125	ĐỖ THỊ KHUU	01/01/1933		x	Kinh		
126	ĐỖ MINH HIẾU	23/06/2002	x		Kinh		
127	ĐỖ THỊ THUẬN	25/05/1962		x	Kinh		
128	ĐỖ THỊ ANH	01/01/1961		x	Kinh		
129	NGUYỄN VĂN DOANH	26/04/1960	x		Kinh		
130	HOÀNG THỊ NGÀ	01/01/1938		x	Kinh		
131	DƯƠNG THỊ NGỌC LAN	01/11/1977		x	Kinh		
132	LÊ NGỌC HÀ	05/09/2001		x	Kinh		
133	LÊ QUỐC DÂN	27/10/1974	x		Kinh		
134	LÊ HUY QUÝ	21/08/1962	x		Kinh		
135	BÙI THỊ AN	11/02/1974		x	Kinh		
136	LÊ HUY TIẾP	29/08/1966	x		Kinh		
137	NGUYỄN THỊ NHỜI	01/01/1941		x	Kinh		
138	LƯU THỊ TIỆN	01/01/1947		x	Kinh		
139	NGUYỄN THỊ NÀI	01/01/1945		x	Kinh		
140	LÊ TRỌNG KHIÊM	25/10/1970	x		Kinh		
141	LÊ THỊ THU HẰNG	12/10/2005		x	Kinh		
142	VŨ THỊ THU HÀ	23/02/1972		x	Kinh		
143	LÊ THỊ THANH	20/07/1964		x	Kinh		
144	HOÀNG NHƯ ĐAM	01/01/1936	x		Kinh		
145	HOÀNG NHƯ KHẢI	10/12/1957	x		Kinh		
146	LÊ THỊ ĐỤNG	01/01/1936		x	Kinh		
147	ĐỖ VĂN TÌNH	06/12/1934	x		Kinh		
148	ĐỖ THỊ ĐÁT	01/01/1967		x	Kinh		
149	LÊ THỊ LỆ	01/01/1958		x	Kinh		
150	ĐỖ VĂN NGHỊ	01/10/1957	x		Kinh		
151	TRẦN THỊ HỒNG VƠI	01/01/1956		x	Kinh		
152	NGUYỄN ANH DŨNG	19/01/1982	x		Kinh		
153	NGUYỄN MẬU TIẾP	26/06/1970	x		Kinh		
154	NGUYỄN MẬU QUANG	05/06/2003	x		Kinh		
155	NGUYỄN THỊ NƯỞNG	04/06/1974		x	Kinh		
156	HOÀNG THỊ HOA	01/01/1961		x	Kinh		
157	NGUYỄN ANH TUẤN	12/09/1984	x		Kinh		
158	NGUYỄN VĂN HIỀN	01/04/1961	x		Kinh		
159	TRẦN THANH HƯƠNG	28/01/1993		x	Kinh		
160	ĐỖ VĂN LƯƠNG	01/02/1947	x		Kinh		
161	NGUYỄN THỊ THỆ	09/12/1950		x	Kinh		
162	NGUYỄN VĂN HẢO	23/12/1963	x		Kinh		
163	ĐỖ THỊ THANH	06/08/1964		x	Kinh		
164	LÊ HUY NHỎ	18/10/1963	x		Kinh		
165	LÊ MINH CƯỜNG	14/12/1987	x		Kinh		
166	NGUYỄN THỊ MAI	25/06/1963		x	Kinh		
167	HOÀNG NHƯ THỤ	27/01/1966	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
168	BUI THỊ THAO	23/08/1968		x	Kinh		
169	HOÀNG VĂN NGÀ	03/09/1963	x		Kinh		
170	LÊ THỊ YÊN	01/01/1961		x	Kinh		
171	VŨ VĂN LÊ	20/08/1968	x		Kinh		
172	NGUYỄN THỊ TUYẾN	20/09/1972		x	Kinh		
173	VŨ HẢI ANH	24/03/2000	x		Kinh		
174	ĐỖ THỊ NHƯỜNG	01/01/1933		x	Kinh		
175	VŨ THỊ THE	25/04/1957		x	Kinh		
176	ĐỖ PHƯƠNG HÀ	09/11/1987		x	Kinh		
177	LÊ HUY YẾT	05/05/1947	x		Kinh		
178	LÊ MINH ĐỨC	20/02/1984	x		Kinh		
179	TRẦN VĂN DOÃN	09/02/1963	x		Kinh		
180	LÊ HUY LỘC	01/01/1949	x		Kinh		
181	ĐỖ THỊ LỢI	17/02/1951		x	Kinh		
182	HOÀNG VĂN ĐỨC	21/11/1960	x		Kinh		
183	PHẠM THỊ HUỆ	26/03/1973		x	Kinh		
184	ĐỖ THỊ HIỀN	15/01/1964		x	Kinh		
185	NGUYỄN VĂN THƠ	01/01/1963	x		Kinh		
186	NGUYỄN VĂN XU	07/09/1974	x		Kinh		
187	NGUYỄN MINH SƠN	27/01/2005	x		Kinh		
188	TẠ THỊ BÌNH	13/06/1982		x	Kinh		
189	HOÀNG THỊ ÂM	01/01/1940		x	Kinh		
190	TRẦN THỊ HẠNH	02/08/1961		x	Kinh		
191	NGUYỄN THỊ LAI	01/01/1935		x	Kinh		
192	HOÀNG VĂN TIẾN	18/01/1936	x		Kinh		
193	HOÀNG THU BA	25/10/1969		x	Kinh		
194	HOÀNG TRUNG KIÊN	21/11/1975	x		Kinh		
195	LÊ HUY NGOẠN	01/01/1963	x		Kinh		
196	HOÀNG THỊ THAO	01/01/1962		x	Kinh		
197	HOÀNG THỊ THƯ	01/01/1932		x	Kinh		
198	ĐỖ THỊ HẰNG	10/10/1976		x	Kinh		
199	NGUYỄN HẢI ANH	06/09/2004		x	Kinh		
200	NGUYỄN VĂN HIỀN	28/02/1975	x		Kinh		
201	LÊ THỊ AO	01/01/1940		x	Kinh		
202	ĐỖ NGỌC ĐIỆP	17/12/1976	x		Kinh		
203	NGUYỄN VĂN CHIẾN	06/08/1971	x		Kinh		
204	HOÀNG THỊ HẬU	11/02/1977		x	Kinh		
205	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	30/12/2000		x	Kinh		
206	HOÀNG VĂN KHÁNH	23/08/1964	x		Kinh		
207	HOÀNG VĂN MẠNH	12/08/1992	x		Kinh		
208	NGUYỄN THỊ HAO	22/07/1964		x	Kinh		
209	HOÀNG THỊ HẰNG	01/01/1942		x	Kinh		
210	ĐỖ THỊ NGOẠN	17/07/1962		x	Kinh		
211	NGUYỄN VĂN OANH	20/12/1960	x		Kinh		
212	NGUYỄN THỊ NHẠN	01/01/1946		x	Kinh		
213	NGUYỄN BÁ THƯỜNG	15/07/1962	x		Kinh		
214	LÊ THỊ CHÍNH	13/07/1968		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
215	NGUYỄN BÁ HÙNG	02/02/1993	x		Kinh		P514D14, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
216	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	22/06/1997		x	Kinh		
217	NINH THỊ MÂY	15/08/1993		x	Kinh		P514D14, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
218	NGUYỄN THỊ MÂU	01/01/1932		x	Kinh		
219	ĐỖ KHÁNH THỊ	03/12/2004		x	Kinh		
220	ĐỖ VĂN THUẬN	30/04/1967	x		Kinh		
221	TRẦN THỊ HẬU	20/09/1975		x	Kinh		
222	VŨ VĂN LÂN	21/05/1972	x		Kinh		
223	NGUYỄN THỊ TUYẾT ANH	22/04/2001		x	Kinh		
224	VŨ THỊ PHƯƠNG	29/10/1976		x	Kinh		
225	VŨ VĂN ĐẮC	09/07/1996	x		Kinh		
226	ĐỖ THỊ THU	01/01/1932		x	Kinh		
227	ĐỖ THỊ HẰNG	08/09/1983		x	Kinh		
228	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	01/01/1937	x		Kinh		
229	NGUYỄN THỊ KHÊ	15/01/1943		x	Kinh		
230	NGUYỄN THỊ KIM XUÂN	02/11/1977		x	Kinh		
231	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	05/04/2000	x		Kinh		
232	NGUYỄN XUÂN QUÝ	12/07/1975	x		Kinh		
233	VŨ VĂN SÔNG	19/07/1960	x		Kinh		
234	TRẦN THỊ XÂM	01/01/1962		x	Kinh		
235	VƯƠNG THỊ THANH	18/12/1994		x	Kinh		
236	VŨ VĂN QUÂN	22/09/1986	x		Kinh		
237	NGUYỄN BÁ TÔI	10/08/1960	x		Kinh		
238	NGUYỄN BÁ TIẾN	05/06/1992	x		Kinh		
239	NGUYỄN THỊ THANH HÀ	18/05/1993		x	Kinh		
240	VŨ THỊ LÂM	24/03/1962		x	Kinh		
241	NGUYỄN THỊ LAN	21/12/1961		x	Kinh		
242	ĐỖ VĂN HÙNG	13/08/1959	x		Kinh		
243	NGUYỄN THỊ DIJU	01/01/1942		x	Kinh		
244	HOÀNG VĂN CỎ	01/01/1936	x		Kinh		
245	HOÀNG ĐỨC THẢO	04/04/1981	x		Kinh		
246	HOÀNG THU HƯƠNG	17/09/2000		x	Kinh		
247	HOÀNG TRUNG HIẾU	24/02/2005	x		Kinh		
248	LÊ THỊ THU THẢO	31/12/1981		x	Kinh		
249	NGUYỄN VĂN NGHỊ	29/10/1971	x		Kinh		
250	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN	23/05/2004		x	Kinh		
251	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	25/02/1974		x	Kinh		
252	HOÀNG THỊ LƯỢC	01/01/1949		x	Kinh		
253	NGUYỄN THỊ NAM	01/01/1942		x	Kinh		
254	HOÀNG PHÚ HẢI	05/05/1940	x		Kinh		
255	NGUYỄN VĂN NGÂN	01/01/1938	x		Kinh		
256	LÊ HUY TIỆP	28/02/1980	x		Kinh		
257	ĐỖ THỊ THOA	05/07/1980		x	Kinh		
258	LÊ HUYỀN TRẦN G	27/10/2004		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
259	LÊ HUY XUYEN	27/03/1961	x		Kinh		
260	LÊ HUY CƯỜNG	02/04/1990	x		Kinh		
261	NGUYỄN THỊ LAN ANH	17/04/1991		x	Kinh		
262	ĐỖ THỊ CO	01/01/1938		x	Kinh		
263	NGUYỄN VĂN BAO	22/05/1970	x		Kinh		
264	NGUYỄN MẬU MONG	15/08/1964	x		Kinh		
265	ĐỖ THỊ DUỆ	27/08/1963		x	Kinh		
266	ĐỖ THỊ MAI HANH	16/04/1953		x	Kinh		
267	HOÀNG VĂN TÚ	01/01/1956	x		Kinh		
268	NGUYỄN THỊ THỦY	12/04/1958		x	Kinh		
269	NGUYỄN QUỐC DOANH	13/06/1958	x		Kinh		
270	NGUYỄN THỊ NHẬT	01/01/1961		x	Kinh		
271	NGUYỄN BÁ DŨNG	01/10/1967	x		Kinh		
272	NGUYỄN THỊ LUYẾN	12/09/1969		x	Kinh		
273	NGUYỄN THỊ THẨM	01/01/1957		x	Kinh		
274	ĐỖ VĂN THUẬN	01/01/1956	x		Kinh		
275	TRẦN THỊ HẸN	23/07/1960		x	Kinh		
276	LÊ HUY KÊ	02/07/1959	x		Kinh		
277	NGUYỄN THỊ BẨM	07/07/1948		x	Kinh		
278	LÊ GIA HUY	05/05/1999	x		Kinh		
279	LÊ HUY HIỀN	09/12/1974	x		Kinh		
280	LÊ THANH NGÀ	08/09/2004		x	Kinh		
281	NGUYỄN THỊ THỦY DIỆU	22/12/1974		x	Kinh		
282	HOÀNG THỊ VANG	15/10/1953		x	Kinh		
283	NGUYỄN MẬU KHẨM	01/01/1937	x		Kinh		
284	NGUYỄN THỊ VIÊN	01/01/1938		x	Kinh		
285	NGUYỄN MẬU CHẨN	01/01/1944	x		Kinh		
286	LÊ THỊ THẢ	01/01/1942		x	Kinh		
287	NGUYỄN KIÊN TRUNG	09/10/1993	x		Kinh		
288	NGUYỄN TRUNG HIỆU	20/02/1995	x		Kinh		TDP Tân Sơn, Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái NGUYỄN
289	NGUYỄN VĂN KHÁI	13/12/1963	x		Kinh		
290	NGÔ THỊ LÝ	30/06/1966		x	Kinh		
291	NGUYỄN THỊ NHƯ	01/01/1932		x	Kinh		
292	PHẠM THỊ THỨC	01/04/1946		x	Kinh		
293	ĐỖ THỊ SÔI	01/01/1939		x	Kinh		
294	NGUYỄN MẬU HOAN	01/11/1971	x		Kinh		393 LINH NAM, Phường Vĩnh Hưng, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
295	NGUYỄN VĂN AN	01/01/1934	x		Kinh		
296	NGUYỄN THỊ THƠM	12/10/1957		x	Kinh		
297	TRẦN VĂN TOÀN	28/12/1952	x		Kinh		
298	NGUYỄN THỊ CHI	23/04/1950		x	Kinh		
299	HOÀNG THỊ HỒNG	16/06/1956		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
300	LÊ HUY HÌNH	30/03/1951	x		Kinh		
301	VŨ THỊ ANH	23/10/2002		x	Kinh		
302	VŨ THỊ HUƠNG	04/05/1981		x	Kinh		
303	TRẦN VĂN HỌA	06/07/1954	x		Kinh		
304	NGUYỄN THỊ AN	05/01/1959		x	Kinh		
305	NGUYỄN THỊ MÙI	11/06/1945		x	Kinh		
306	ĐỖ HOÀI NAM	02/03/1977	x		Kinh		
307	ĐỖ MẠNH THẮNG	22/02/1947	x		Kinh		
308	NGUYỄN THỊ LOAN	01/01/1956		x	Kinh		
309	LÊ HUY NHA	03/09/1953	x		Kinh		
310	VŨ VĂN CÁN	15/09/1941	x		Kinh		
311	NGUYỄN THỊ AN	01/01/1945		x	Kinh		
312	NGUYỄN THỊ NA	01/01/1944		x	Kinh		
313	HOÀNG THỊ LŨY	25/05/1948		x	Kinh		
314	ĐỖ VĂN CÁT	10/08/1945	x		Kinh		
315	NGUYỄN THỊ NHUẬN	03/02/1948		x	Kinh		
316	HÀ VĂN TÍNH	01/01/1945	x		Kinh		
317	NGUYỄN THỊ XUÂN THU	01/01/1951		x	Kinh		
318	NGUYỄN VĂN TRÂM	25/05/1948	x		Kinh		
319	NGUYỄN THỊ BÂY	21/01/1941		x	Kinh		
320	NGUYỄN THỊ QUY	18/11/1973		x	Kinh		
321	NGÔ MINH THÔNG	15/05/1997	x		Kinh		
322	NGUYỄN MẠU ANH	01/11/1963	x		Kinh		
323	LÊ THỊ TÚ OANH	06/04/1968		x	Kinh		Xã Lệ Chi, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
324	NGUYỄN TÚ ANH	01/09/1999		x	Kinh		
325	NGUYỄN VĂN BẮC	27/09/1964	x		Kinh		
326	NGUYỄN HOÀNG DƯƠNG	15/07/1997	x		Kinh		
327	VŨ THỊ HIỀN	26/08/1970		x	Kinh		
328	NGUYỄN VĂN SÁCH	18/07/1946	x		Kinh		
329	NGUYỄN THỊ VÂN	23/11/1978		x	Kinh		
330	NGUYỄN VĂN HUNG	16/06/1988	x		Kinh		
331	NGUYỄN VĂN HOẠT	21/04/1954	x		Kinh		
332	HOÀNG THỊ LÊ	17/10/1954		x	Kinh		
333	ĐẶNG THỊ LUYẾN	06/07/1961		x	Kinh		
334	VŨ THANH MINH	29/12/1995	x		Kinh		
335	LƯU THỊ HIỀN	25/03/1954		x	Kinh		
336	LÊ HUY THỨC	01/01/1953	x		Kinh		
337	NGUYỄN THỊ KIM HOA	28/01/1964		x	Kinh		
338	NGUYỄN ĐỨC HIỆP	31/12/1961	x		Kinh		
339	NGUYỄN THẾ ANH	26/12/1993	x		Kinh		
340	VŨ THỊ KHIẾU	07/03/1949		x	Kinh		
341	LÊ HUY QUẾ	02/01/1938	x		Kinh		
342	LÊ NGỌC QUỲNH	04/04/1976	x		Kinh		
343	NGÔ THỊ HỒNG THẨM	04/03/1986		x	Kinh		
344	HOÀNG NHƯ THƯỜNG	07/01/1948	x		Kinh		
345	HOÀNG NHƯ KIỆM	03/06/1973	x		Kinh		
346	LÊ THỊ ĐAM	24/04/1951		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
347	HOÀNG VĂN THẢO	01/01/1952	x		Kinh		
348	HOÀNG VĂN TIẾN	15/07/1961	x		Kinh		
349	HOÀNG TRỌNG THANH	20/01/1992	x		Kinh		
350	HOÀNG VĂN LUÂN	13/08/1993	x		Kinh		
351	NGUYỄN THỊ MAI	18/08/1968		x	Kinh		
352	LÊ THỊ LƯỢNG	01/01/1945		x	Kinh		
353	LÊ THỊ HƯƠNG	23/10/1959		x	Kinh		
354	ĐẶNG THỊ LÝ	24/06/1945		x	Kinh		
355	NGUYỄN THỊ KHANH	01/01/1953		x	Kinh		
356	ĐỖ TUÂN LƯỢT	14/08/1949	x		Kinh		
357	ĐẶNG THỊ MINH	01/06/1950		x	Kinh		
358	LƯU MINH LỢI	11/02/1985	x		Kinh		
359	NGUYỄN THỊ SANH	01/03/1955		x	Kinh		
360	ĐỖ NGỌC THẮNG	21/08/1951	x		Kinh		
361	LÊ THỊ ĐỊNH	09/05/1972		x	Kinh		
362	NGUYỄN THỊ LOAN	21/09/1953		x	Kinh		
363	NGUYỄN HẢI QUÂN	16/09/1978	x		Kinh		
364	TRẦN THỊ CHUYÊN	01/01/1960		x	Kinh		
365	TRẦN QUANG TRÌNH	01/06/1989	x		Kinh		
366	TRẦN VĂN BỐT	01/01/1955	x		Kinh		
367	LÊ THỊ BẢO	01/10/1954		x	Kinh		
368	NGUYỄN VĂN LỘC	10/08/1948	x		Kinh		
369	NGUYỄN THỊ HỢI	01/01/1946		x	Kinh		
370	HOÀNG VĂN VĨ	21/07/1980	x		Kinh		
371	TRẦN THỊ HÒA	10/10/1993		x	Kinh		
372	LÊ THỊ LÀNH	01/01/1957		x	Kinh		
373	NGUYỄN MẬU HUÂN	01/01/1957	x		Kinh		
374	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	01/01/1955		x	Kinh		
375	HOÀNG VĂN TUYẾN	06/06/1957	x		Kinh		
376	NGUYỄN THỊ NGOAN	12/05/1959		x	Kinh		
377	NGUYỄN THỊ THẢO	06/05/1959		x	Kinh		
378	HOÀNG NHƯ LONG	24/12/1992	x		Kinh		
379	HOÀNG NHƯ THANH	19/10/1956	x		Kinh		
380	LÊ THỊ HANH	12/06/1959		x	Kinh		
381	NGUYỄN THÀNH TUYẾN	22/06/1981	x		Kinh		
382	NGUYỄN VĂN TUYẾN	27/02/1958	x		Kinh		
383	LÊ HUY LỰC	01/01/1959	x		Kinh		
384	LÊ THỊ THUẬN	29/09/1955		x	Kinh		
385	HOÀNG VĂN DŨNG	10/10/1979	x		Kinh		
386	HOÀNG QUỐC VIỆT	24/09/2004	x		Kinh		
387	HOÀNG THỊ HÒE	18/08/1979		x	Kinh		
388	NGUYỄN BÁ GIỚI	15/02/1958	x		Kinh		
389	NGUYỄN THỊ THƠM	27/05/1964		x	Kinh		
390	NGUYỄN BÁ DUY	26/02/1992	x		Kinh		
391	LÊ THỊ MẠT	01/01/1948		x	Kinh		
392	NGUYỄN THỊ LỤC	30/09/1957		x	Kinh		
393	NGUYỄN HUỲNH ĐIẾP	07/02/1979	x		Kinh		
394	NGUYỄN VĂN ĐIỀN	23/10/1957	x		Kinh		
395	NGUYỄN MẬU MỸ	01/11/1956	x		Kinh		
396	LÊ THỊ NAM	01/01/1957		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
397	NGUYỄN VĂN HÀO	14/07/1959	x		Kinh		
398	NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG	27/10/1993		x	Kinh		
399	HOÀNG VĂN VŨ	23/05/1993	x		Kinh		
400	TRẦN THUY NGÀ	14/01/1990		x	Kinh		
401	NGUYỄN THỊ HOA	08/01/1961		x	Kinh		
402	HOÀNG THỊ HUYỀN	01/01/1961		x	Kinh		
403	NGUYỄN VĂN HUY	15/08/1961	x		Kinh		
404	PHÙNG THỊ NGỌ	15/11/1955		x	Kinh		
405	ĐỖ VĂN MAO	27/02/1945	x		Kinh		
406	NGUYỄN VĂN BÌNH	01/01/1961	x		Kinh		
407	NGUYỄN THỊ PHÚC	01/01/1962		x	Kinh		
408	HOÀNG VĂN HIỆP	19/02/1974	x		Kinh		
409	DƯƠNG TUYẾT MAI	23/02/1978		x	Kinh		
410	HOÀNG THỊ THU HẰNG	17/05/2004		x	Kinh		
411	HOÀNG VĂN HUY	12/11/1997	x		Kinh		
412	NGUYỄN VĂN QUÝ	05/02/1961	x		Kinh		
413	NGUYỄN MINH QUÂN	06/11/1992	x		Kinh		
414	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	01/10/1962		x	Kinh		
415	NGUYỄN THỊ KHÔI	01/01/1960		x	Kinh		
416	NGUYỄN MẠNH LONG	13/01/1984	x		Kinh		
417	NGUYỄN VĂN NĂNG	01/01/1957	x		Kinh		
418	TRẦN THỊ THU GIANG	14/07/1988		x	Kinh		
419	HOÀNG THỊ CHIẾN	01/01/1958		x	Kinh		
420	LÊ NGỌC ANH	02/11/1964	x		Kinh		
421	LÊ THẮNG LONG	29/03/1995	x		Kinh		
422	NGUYỄN THỊ ỨT	08/03/1973		x	Kinh		
423	NGUYỄN THỊ KHẢ	14/08/1963		x	Kinh		
424	LÊ HUY CANH	09/03/1959	x		Kinh		
425	NGUYỄN THỊ TÂM	10/11/1960		x	Kinh		
426	HOÀNG THỊ LOAN	29/01/1955		x	Kinh		
427	NGUYỄN HOÀNG BIÊN	28/11/1980	x		Kinh		
428	NGUYỄN MẠU NHỌT	01/05/1952	x		Kinh		
429	NGUYỄN THỊ HẰNG	12/10/1989		x	Kinh		
430	ĐỖ VĂN XUYỀN	23/09/1965	x		Kinh		
431	ĐỖ QUANG HUY	17/05/2000	x		Kinh		
432	HOÀNG THỊ LÂN	15/10/1968		x	Kinh		
433	NGUYỄN VĂN DÂN	08/12/1971	x		Kinh		
434	NGUYỄN THỊ BÓN	08/09/1970		x	Kinh		
435	NGUYỄN XUÂN LÂM	30/10/1992	x		Kinh		
436	TRẦN THỊ THU THỦY	01/10/1997		x	Kinh		
437	TRẦN XUÂN ĐỨC	06/02/1965	x		Kinh		
438	LÊ THỊ HIỀN	07/10/1967		x	Kinh		
439	TRẦN VĂN CƯỜNG	08/06/1996	x		Kinh		
440	LÊ HUY CHIẾN	10/05/1967	x		Kinh		
441	LÊ HUY THÊ	25/10/1999	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
442	LÊ KHÁNH HUỆ	27/09/1994		x	Kinh		căn hộ 1620 tòa S101 KĐT VHOP, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
443	NGUYỄN THỊ THANH	02/04/1969		x	Kinh		
444	NGUYỄN VĂN THANH	01/01/1962	x		Kinh		
445	LÊ THỊ HỢP	16/12/1964		x	Kinh		
446	NGUYỄN THỊ HỒNG LIÊU	28/07/1992		x	Kinh		
447	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	29/03/1999		x	Kinh		
448	NGUYỄN THỊ VÂN THU	29/12/2002		x	Kinh		
449	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LAN	25/09/1969		x	Kinh		
450	LÊ HUY DƯƠNG	07/01/2001	x		Kinh		
451	LÊ HUY HOAN	27/07/1968	x		Kinh		
452	ĐỖ XUÂN NÙNG	04/03/1957	x		Kinh		
453	ĐINH THỊ KHÔI	10/10/1955		x	Kinh		
454	HOÀNG VĂN ANH	18/01/1968	x		Kinh		
455	BÙI THỊ THÚY NGÀ	17/10/1972		x	Kinh		
456	HOÀNG ANH QUÂN	29/01/1997	x		Kinh		
457	HOÀNG PHÚ QUANG	30/05/2001	x		Kinh		
458	HOÀNG THỊ PHƯƠNG CHÂM	16/02/2001		x	Kinh		
459	HOÀNG VĂN ANH	15/01/1968	x		Kinh		
460	HOÀNG VĂN TRƯỜNG	12/10/1993	x		Kinh		
461	NGUYỄN MỸ LINH	06/10/1993		x	Kinh		Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội
462	PHÙNG THỊ VUI	28/12/1969		x	Kinh		
463	NGUYỄN VĂN TỰ	01/01/1968	x		Kinh		
464	HOÀNG THỊ HUYỀN	10/09/1995		x	Kinh		
465	NGUYỄN ANH TUẤN	20/09/1993	x		Kinh		
466	NGUYỄN THỊ GÁI	01/01/1966		x	Kinh		
467	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	01/12/1999		x	Kinh		
468	NGUYỄN NGỌC LÂM	03/11/1993	x		Kinh		
469	NGUYỄN THỊ ANH NGUYỆT	07/01 /1996		x	Kinh		
470	NGUYỄN THỊ MẾN	14/03/1962		x	Kinh		
471	TRẦN VĂN TIẾN	12/07/1967	x		Kinh		
472	ĐOÀN THỊ THANH HANH	08/07/1973		x	Kinh		
473	TRẦN MẠNH CƯỜNG	18/02/2002	x		Kinh		
474	TRẦN NGỌC QUỲNH	23/10/1993		x	Kinh		
475	NGUYỄN VĂN ĐUA	24/07/1970	x		Kinh		
476	LÊ THỊ DUNG	12/07/1970		x	Kinh		
477	NGUYỄN VĂN NAM	16/03/2000	x		Kinh		
478	NGUYỄN VĂN VIỆT	03/10/1993	x		Kinh		
479	ĐỖ VĂN BÌNH	03/08/1969	x		Kinh		
480	ĐỖ THỊ THẢO	16/12/2002		x	Kinh		
481	NGUYỄN THỊ THU	01/01/1971		x	Kinh		
482	NGUYỄN ANH PHA	05/04/1969	x		Kinh		
483	NGUYỄN THỊ LUÂN	28/02/1972		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
484	NGUYỄN VĂN TIỀN	31/03/1999	x		Kinh		
485	HOÀNG VĂN HANH	03/12/1966	x		Kinh		
486	ĐỖ THỊ HÒA	06/04/1966		x	Kinh		
487	HOÀNG THỊ PHƯƠNG MAI	04/06/1993		x	Kinh		
488	HOÀNG NGỌC HÀ	01/01/1965	x		Kinh		
489	HOÀNG NHẬT HẰNG	04/04/1998		x	Kinh		
490	LÊ THỊ DIỄN	06/12/1974		x	Kinh		
491	TRẦN VĂN ĐOÀN	05/09/1958	x		Kinh		
492	NGUYỄN THỊ HÀ	25/09/1960		x	Kinh		
493	TRẦN MINH ANH	03/03/1996		x	Kinh		
494	TRẦN TU ANH	05/10/1993		x	Kinh		
495	NGUYỄN MẠU NÚI	22/06/1967	x		Kinh		
496	NGUYỄN KHÁNH GIANG	06/11/2000		x	Kinh		
497	PHẠM THỊ HỒNG DUNG	26/03/1970		x	Kinh		
498	NGUYỄN VĂN KÍCH	25/06/1966	x		Kinh		
499	NGUYỄN THỊ THÚY LUÂN	05/08/1971		x	Kinh		
500	NGUYỄN HƯƠNG LINH	15/06/1994		x	Kinh		
501	NGUYỄN NHẬT MINH	22/12/2002	x		Kinh		
502	NGUYỄN QUANG MINH	22/12/2002	x		Kinh		
503	NGUYỄN THỊ DUYÊN	30/08/1965		x	Kinh		
504	TRỊNH THU PHƯƠNG	13/11/1994		x	Kinh		
505	TRỊNH VĂN THẮNG	08/10/1963	x		Kinh		
506	TRỊNH VIỆT THÀNH	09/10/2000	x		Kinh		SỐ 8/41/105 Doãn Kế Thiện, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
507	ĐỖ ANH THÙY	15/10/1972	x		Kinh		
508	ĐỖ QUANG ANH	04/08/2000	x		Kinh		
509	ĐỖ VIỆT ANH	17/12/1994	x		Kinh		
510	NGUYỄN THỊ HẠNH	08/04/1975		x	Kinh		
511	NGUYỄN THU HIỆP	22/08/1995		x	Kinh		
512	NGUYỄN VĂN HOÀN	15/08/1967	x		Kinh		
513	ĐẶNG THỊ ẸM	15/05/1975		x	Kinh		
514	NGUYỄN THỊ THÚY LINH	26/06/1999		x	Kinh		
515	NGUYỄN VĂN NHẬT	03/01/1995	x		Kinh		
516	NGUYỄN VĂN QUYẾT	22/09/1969	x		Kinh		
517	BÙI THỊ ỨT	29/11/1974		x	Kinh		
518	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	08/12/2002		x	Kinh		
519	HOÀNG VĂN TỰ	14/11/1970	x		Kinh		
520	HOÀNG GIA MINH	17/09/2001	x		Kinh		
521	HOÀNG THỊ PHƯƠNG LINH	31/08/1995		x	Kinh		
522	LÊ HUY THƠ	14/03/1972	x		Kinh		
523	HOÀNG THỊ DỰ	29/10/1976		x	Kinh		
524	LÊ HOÀI LINH	10/09/1999		x	Kinh		
525	LÊ THỊ TUYẾT NHUNG	01/10/1995		x	Kinh		
526	NGUYỄN BÁ DƯỠNG	10/04/1971	x		Kinh		
527	LÊ THỊ PHAN ANH	02/11/1976		x	Kinh		
528	ĐỖ VĂN KHANH	01/01/1967	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
529	ĐỖ HẢI VÂN	29/11/2000		x	Kinh		
530	ĐỖ MINH TỬ	22/11/1995	x		Kinh		
531	NGUYỄN THỊ TÁCH	21/01/1969		x	Kinh		
532	HOÀNG MẠNH CHUYÊN	13/04/1974	x		Kinh		
533	HOÀNG MẠNH CHUNG	16/02/2001	x		Kinh		
534	HOÀNG MINH HÙNG	13/02/1995	x		Kinh		
535	NGUYỄN THỊ THANH	15/10/1973		x	Kinh		
536	ĐỖ VĂN CƯỜNG	21/09/1966	x		Kinh		
537	ĐỖ VĂN QUYẾT	27/08/1990	x		Kinh		
538	LÊ THỊ MANG	01/01/1967		x	Kinh		
539	ĐỖ VĂN THÂN	01/01/1968	x		Kinh		
540	NGUYỄN THỊ THANH HUỆ	24/08/1976		x	Kinh		
541	ĐỖ NGỌC BÍCH	28/01/2000		x	Kinh		
542	LÊ HUY LƯU	20/06/1969	x		Kinh		
543	LÊ HUY LONG	23/01/2000	x		Kinh		
544	NGUYỄN THỊ KHUÊ	10/11/1974		x	Kinh		
545	ĐỖ VĂN TẠO	14/11/1969	x		Kinh		
546	ĐỖ THỊ LAN HƯƠNG	14/04/2003		x	Kinh		
547	LÊ THỊ HÂN	21/12/1973		x	Kinh		
548	NGUYỄN VĂN GIỚI	16/12/1968	x		Kinh		
549	HOÀNG THỊ ANH MINH	23/04/1973		x	Kinh		Xã Dương Quang, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
550	NGUYỄN HOÀNG TUÂN	10/12/2004	x		Kinh		
551	ĐỖ THỊ KHẢI	01/01/1958		x	Kinh		
552	HOÀNG VĂN BÌNH	20/05/1955	x		Kinh		
553	TRẦN VĂN TOÀN	01/01/1962	x		Kinh		
554	NGUYỄN KIM HOAN	24/02/1962		x	Kinh		
555	TRẦN ĐỨC THẮNG	11/05/1998	x		Kinh		
556	NGUYỄN VĂN KHOAN	08/08/1972	x		Kinh		
557	ĐẶNG THỊ HƯỜNG	12/08/1974		x	Kinh		
558	NGUYỄN MẠNH TRUNG	18/07/1999	x		Kinh		
559	HOÀNG ANH ĐOÀN	25/07/1977	x		Kinh		
560	HOÀNG NHƯ ĐẠT	11/08/1999	x		Kinh		
561	NGUYỄN THỊ HỒNG DUY	04/02/1977		x	Kinh		
562	NGUYỄN VĂN TRÀO	06/07/1976	x		Kinh		
563	LÊ THỊ HUỆ	24/10/1978		x	Kinh		
564	NGUYỄN HỒNG QUANG	06/01/2003	x		Kinh		
565	NGUYỄN THỊ HUỲN	26/11/1978		x	Kinh		
566	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	07/11/1999		x	Kinh		
567	NGUYỄN CHUNG HẢO	04/10/1973	x		Kinh		
568	HOÀNG THỊ THỦY	02/01/1978		x	Kinh		
569	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	10/11/1997		x	Kinh		
570	NGUYỄN THỊ THỦY DUYÊN	30/04/1999		x	Kinh		
571	PHẠM THỊ HỒNG YÊN	06/11/1969		x	Kinh		
572	NGUYỄN VĂN ĐOÀN	23/09/1970	x		Kinh		
573	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	25/06/2005	x		Kinh		
574	NGUYỄN THỊ ANH NGỌC	15/12/2000		x	Kinh		
575	NGUYỄN THỊ HOAN	04/04/1974		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
576	NGUYỄN VĂN NAM	04/04/1969	x		Kinh		
577	NGUYỄN MINH NGỌC	11/12/2000		x	Kinh		
578	NGUYỄN THỊ HỒNG DUYỀN	12/11/2005		x	Kinh		
579	NGUYỄN THỊ KHANH	14/04/1976		x	Kinh		
580	NGUYỄN BÁ CHÍNH	15/08/1976	x		Kinh		
581	NGUYỄN LINH CHI	16/04/2005		x	Kinh		
582	NGUYỄN THỊ HUỆ	22/07/1982		x	Kinh		
583	NGUYỄN THỊ TỔ HÀ	07/10/2001		x	Kinh		
584	HOÀNG PHÚ ĐỨC	28/09/1976	x		Kinh		
585	HOÀNG THÁI DƯƠNG	20/10/2001	x		Kinh		
586	NGUYỄN THỊ KIM THANH	21/04/1976		x	Kinh		
587	ĐỖ VĂN THÀNH	01/01/1961	x		Kinh		
588	NGUYỄN THỊ HOÀN	01/01/1961		x	Kinh		
589	HOÀNG VĂN ĐAN	09/09/1975	x		Kinh		
590	HOÀNG ĐỨC TRUNG	1 15/11/2002	x		Kinh		
591	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	07/11/1980		x	Kinh		
592	LÊ ANH ĐỨC	02/01/1976	x		Kinh		
593	LÊ NGỌC ANH	01/03/2003		x	Kinh		
594	TRẦN THỊ MINH HOA	18/11/1973		x	Kinh		
595	HOÀNG NHƯ CHÍNH	06/06/1970	x		Kinh		
596	HOÀNG NHƯ MẠNH	07/09/2005	x		Kinh		
597	HOÀNG THỊ TÚ ANH	28/09/2002		x	Kinh		
598	NGUYỄN THU HƯƠNG	14/11/1974		x	Kinh		
599	ĐỖ VĂN THẮNG	12/06/1974	x		Kinh		
600	ĐỖ VĂN TRƯỜNG	06/11/2000	x		Kinh		
601	DƯƠNG THỊ HUỆ	07/07/1977		x	Kinh		
602	ĐỖ ANH DƯƠNG	24/10/1970	x		Kinh		
603	ĐỖ ĐỨC LONG	17/07/2003	x		Kinh		
604	TRẦN THỊ HOÀN	16/07/1979		x	Kinh		
605	ĐỖ VĂN CHIÊU	11/12/1941	x		Kinh		
606	NGUYỄN THỊ CHUYỀN	10/02/1942		x	Kinh		
607	NGUYỄN VĂN KHIÊM	10/10/1976	x		Kinh		
608	ĐỖ THỊ HƯƠNG	01/11/1981		x	Kinh		
609	NGUYỄN KHÁNH LINH	03/03/2004		x	Kinh		
610	ĐỖ THỊ THỦY	20/04/1977		x	Kinh		
611	LÊ ĐÌNH TUẤN	16/05/1969	x		Kinh		
612	LÊ ĐÌNH TUNG	29/01/1998	x		Kinh		
613	LÊ HUY HOAN	20/10/1975	x		Kinh		
614	NGUYỄN THỊ KHA	07/04/1981		x	Kinh		
615	HOÀNG NHƯ QUÂN	30/03/1979	x		Kinh		
616	LƯU THỊ HỒNG MÂY	27/07/1978		x	Kinh		
617	HOÀNG ĐÌNH BẢO	20/11/1976	x		Kinh		
618	HOÀNG THỊ PHƯƠNG TRÀ	03/08/2003		x	Kinh		
619	ĐẶNG THỊ HẠNH	04/10/1979		x	Kinh		
620	LÊ THU PHƯƠNG	04/09/2004		x	Kinh		
621	LÊ HUY TIẾN	16/01/1971	x		Kinh		
622	LÊ HUY NGHĨA	21/09/2005	x		Kinh		
623	NGUYỄN THỊ THU ĐÔNG	23/12/1975		x	Kinh		
624	NGUYỄN VĂN DĨNH	31/07/1975	x		Kinh		
625	NGUYỄN MAI LINH	01/08/2005		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
626	NGUYỄN THỊ HÒE	14/09/1980		x	Kinh		
627	LÊ THỊ HOA	23/10/1973		x	Kinh		
628	NGUYỄN NGỌC CƯỜNG	27/01/2003	x		Kinh		
629	NGUYỄN QUỐC HOAN	14/01/1973	x		Kinh		
630	NGUYỄN THỊ THẨM	20/11/1977		x	Kinh		
631	LÊ NGỌC ANH	04/12/2005		x	Kinh		
632	ĐỖ VĂN TIẾP	03/11/1978	x		Kinh		
633	DƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG	25/03/1982		x	Kinh		
634	NGUYỄN THỊ HỒNG LOAN	18/11/1971		x	Kinh		
635	ĐỖ VĂN LỢI	29/08/1971	x		Kinh		
636	ĐỖ VĂN BÌNH	27/0(3 1969	x		Kinh		
637	ĐỖ HUYỀN TRANG	19/03/1995		x	Kinh		
638	NGÔ THỊ THÔNG	17/10/1974		x	Kinh		
639	PHẠM THỊ LÊ	20/05/1984		x	Kinh		
640	PHẠM THỊ LIÊN	09/09/2003		x	Kinh		
641	PHẠM THỊ THUY LINH	13/08/2001		x	Kinh		
642	TRẦN VĂN THẮNG	01/10/1979	x		Kinh		
643	ĐÀO THỊ THÙY	01/03/1983		x	Kinh		
644	LÊ TRUNG MỸ	24/09/1977	x		Kinh		
645	HOÀNG THỊ HỒNG LIÊN	14/02/1978		x	Kinh		
646	LÊ ĐẠO TÚ	30/08/2002		x	Kinh		
647	LÊ XUÂN QUYẾT	13/08/1977	x		Kinh		
648	LÊ ĐĂNG KHÔI	15/09/2004	x		Kinh		
649	LÊ THỊ LUYẾN	08/02/1979		x	Kinh		
650	HOÀNG VĂN HỌC	01/01/1962	x		Kinh		
651	ĐẶNG THỊ DINH	01/01/1965		x	Kinh		
652	HOÀNG XUÂN THIỆP	06/02/1990	x		Kinh		
653	NGUYỄN THỊ DINH	14/10/1946		x	Kinh		
654	TRẦN TRUNG NGHĨA	18/02/1993	x		Kinh		
655	NGUYỄN THỊ MAI	18/10/1965		x	Kinh		
656	ĐỖ VĂN HUYỀN	27/12/1971	x		Kinh		
657	ĐỖ LAN ANH	29/01/1994		x	Kinh		
658	ĐỖ NGỌC LOAN	11/08/1999		x	Kinh		
659	LÊ THỊ MUỘI	29/03/1975		x	Kinh		
660	TRẦN NGỌC TUÂN	21/09/1979	x		Kinh		
661	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	07/05/1980		x	Kinh		
662	TRẦN HOÀI ANH	17/12/2005		x	Kinh		
663	ĐỖ VĂN KIÊN	13/08/1976	x		Kinh		
664	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	26/03/1978		x	Kinh		
665	TRẦN VĂN HỢP	20/10/1969	x		Kinh		
666	LÊ THU NGÁT	01/11/2000		x	Kinh		
667	NGUYỄN THỊ LIÊN	05/07/1971		x	Kinh		
668	TRẦN NAM HẢI	02/10/1995	x		Kinh		
669	LÊ HUY MY	10/10/1976	x		Kinh		
670	LÊ HUY HOÀNG	06/02/2004	x		Kinh		Tổ 04, Phường Tân Thịnh, Thành phố Thái NGUYỄN , Tỉnh Thái NGUYỄN
671	NGUYỄN THỊ HỒNG LAN	30/08/1979		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
672	LÊ ANH ĐĂNG	10/11/1979	x		Kinh		
673	NGUYỄN THỊ THANH NGA	02/09/1981		x	Kinh		
674	LÊ TRỌNG HIỀN	07/07/1971	x		Kinh		
675	BÙI THỊ DUNG	01/01/1977		x	Kinh		
676	LÊ TRỌNG HIẾU	12/01/1998	x		Kinh		
677	NGUYỄN THỊ MAY	01/02/2001		x	Kinh		
678	LÊ TRỌNG QUYẾT	02/09/1975	x		Kinh		
679	ĐỖ THỊ THU HIỀN	18/09/1980		x	Kinh		
680	LÊ TRỌNG MINH QUÂN	30/01/2005	x		Kinh		
681	ĐỖ THỊ HƯƠNG	22/06/1968		x	Kinh		
682	NGUYỄN THỊ THU NINH	17/03/1995		x	Kinh		
683	NGUYỄN THỊ THU TRANG	19/11/1989		x	Kinh		
684	NGUYỄN THỊ MAI	25/04/1966		x	Kinh		
685	NGUYỄN TRUNG ĐỨC	01/02/1996	x		Kinh		
686	NGUYỄN VĂN ĐỊNH	15/08/1962	x		Kinh		
687	TRẦN THUY VIỆT KHANH	22/09/1996		x	Kinh		
688	ĐỖ VĂN DUY	15/10/1966	x		Kinh		
689	ĐỖ PHƯƠNG DUNG	14/08/2000		x	Kinh		
690	HOÀNG THỊ LAO	05/10/1970		x	Kinh		
691	ĐỖ THỊ HUYỀN	10/06/1978		x	Kinh		
692	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	03/09/2002	x		Kinh		
693	NGUYỄN QUỐC THANH	17/06/1972	x		Kinh		
694	NGUYỄN VĂN HIỆP	15/03/1984	x		Kinh		
695	HÀ THỊ LAN ANH	20/11/1986		x	Kinh		
696	NGUYỄN VĂN HUY	22/07/1981	x		Kinh		
697	NGUYỄN THỊ THANH LƯƠNG	25/09/1984		x	Kinh		
698	ĐỖ TUẤN KHANH	27/10/1975	x		Kinh		
699	ĐỖ LINH TRANG	29/12/2005		x	Kinh		
700	ĐỖ TUẤN ANH	20/11/2003	x		Kinh		
701	NGUYỄN HỒNG ANH	16/02/1977		x	Kinh		
702	ĐỖ ĐỨC ĐÔNG	21/10/1977	x		Kinh		
703	LÊ THỊ THU MAI	27/09/1984		x	Kinh		
704	DƯƠNG THỊ HẰNG	08/01/1976		x	Kinh		
705	LÊ HUY THẮNG	21/09/1973	x		Kinh		
706	ĐỖ VĂN HIỆP	25/08/1963	x		Kinh		
707	ĐÀO THỊ CHÂU	01/07/1971		x	Kinh		
708	ĐỖ THỊ HUỆ	06/07/1998		x	Kinh		
709	ĐỖ VĂN TRƯỜNG	13/05/1994	x		Kinh		
710	LÊ HUY NGHĨA	27/12/1977	x		Kinh		
711	LÊ THỊ QUỲNH ANH	05/12/2003		x	Kinh		
712	NGUYỄN THỊ KIM HUỆ	18/08/1979		x	Kinh		
713	NGUYỄN KIỀU ANH	13/08/1977	x		Kinh		
714	PHẠM KIM NGÂN	04/11/1983		x	Kinh		
715	LÊ NGỌC TUYẾN	13/08/1978	x		Kinh		
716	BÙI THỊ THỖ	22/02/1985		x	Kinh		
717	ĐỖ VĂN THANH	05/08/1975	x		Kinh		
718	VŨ THỊ THANH VÂN	18/08/1979		x	Kinh		
719	NGUYỄN HUY HOÀNG	11/09/1984	x		Kinh		
720	TẠ THỊ VUI	16/06/1986		x	Kinh		
721	NGUYỄN VĂN DANH	27/02/1946	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
722	PHẠM QUỐC HUY	06/03/1982	x		Kinh		
723	ĐANG THỊ QUY	19/06/1982		x	Kinh		
724	HOÀNG NHƯ KHANH	25/10/1978	x		Kinh		P107D5 KTT NGHIA TAN TO 1, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
725	ĐỖ XUÂN HOÀNG	26/03/1980	x		Kinh		
726	NGUYỄN VĂN TIẾP	10/01/1970	x		Kinh		
727	NGUYỄN HẢI LONG	11/10/2000	x		Kinh		
728	NGUYỄN THỊ CHƯƠNG	01/03/1976		x	Kinh		
729	NGUYỄN MẬU TÂN	19/09/1982	x		Kinh		
730	LÝ THỊ THUY LINH	30/04/1986		x	Kinh		
731	PHẠM MANH HÙNG	04/11/1972	x		Kinh		
732	ĐẬU THỊ LAN ANH	23/01/1975		x	Kinh		
733	PHẠM THỊ PHƯƠNG MAI	14/09/2000		x	Kinh		
734	TRỊNH THỊ MINH THUẬN	15/10/1978		x	Kinh		
735	TRỊNH DUY LAN	03/10/2001	x		Kinh		
736	NGUYỄN THỊ TIẾP	28/09/1983		x	Kinh		
737	CHU NGUYỄN NGỌC HUYỀN	28/07/2005		x	Kinh		
738	PHẠM VĂN HÙNG	01/04/1970	x		Kinh		
739	NGUYỄN MẠNH THỦY	27/10/1975	x		Kinh		
740	NGUYỄN MẬU MINH QUÂN	24/12/2003	x		Kinh		
741	NGUYỄN THỊ THU LAN	28/05/1979		x	Kinh		
742	ĐỖ VĂN HẰNG	08/04/1971	x		Kinh		
743	ĐỖ PHƯƠNG ĐÔNG	05/11/2004		x	Kinh		
744	ĐỖ THẢO PHƯƠNG	02/07/1999		x	Kinh		
745	VŨ THỊ THẢO	14/09/1975		x	Kinh		
746	NGUYỄN TRUNG THÀNH	19/03/1979	x		Kinh		
747	TRƯƠNG THỊ YẾN	28/04/1987		x	Kinh		
748	VŨ TUẤN ANH	22/07/1968	x		Kinh		
749	ĐÀO THỊ NHỊ	04/01/1982		x	Kinh		
750	NGUYỄN ANH TUẤN	04/12/1979	x		Kinh		
751	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	17/04/2004		x	Kinh		
752	ĐỖ THỊ HUÊ	16/06/1980		x	Kinh		
753	PHẠM THỊ HOAN	20/12/1948		x	Kinh		
754	TRẦN NGỌC DUY	05/10/1981	x		Kinh		
755	VŨ QUANG KIÊN	04/01/1980	x		Kinh		
756	NGUYỄN THỊ NGÀ	25/10/1982		x	Kinh		
757	NGUYỄN QUANG KHẢI	18/09/1985	x		Kinh		
758	NGUYỄN THỊ HẰNG	05/03/1986		x	Kinh		
759	NGUYỄN VĂN ĐẠT	26/01/1984	x		Kinh		
760	PHẠM THANH THỦY	09/09/1988		x	Kinh		
761	NGUYỄN THỦY DUNG	14/02/1987		x	Kinh		
762	PHÙNG MINH HÒA	07/07/1981	x		Kinh		
763	NGUYỄN THỊ TỎ LOAN	10/10/1982		x	Kinh		
764	LẠI NGỌC THANH	13/08/1982	x		Kinh		
765	NGUYỄN THỊ LOAN	15/11/1987		x	Kinh		
766	ĐỖ MẠNH HÀ	04/07/1982	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
767	NGUYỄN THỊ LOAN	10/02/1982		x	Kinh		
768	NGUYỄN MẬU DUY	13/10/1980	x		Kinh		
769	ĐỖ VĂN TÚ	19/06/1979	x		Kinh		
770	NGUYỄN THỊ HỒNG DUYỀN	08/06/1982		x	Kinh		
771	TRẦN TRUNG KIẾN	24/09/1979	x		Kinh		
772	NGUYỄN THỊ HỒNG XIÊM	27/05/1980		x	Kinh		
773	TRẦN NHẬT MINH	18/11/2003	x		Kinh		
774	ĐỖ VĂN HÙNG	01/01/1982	x		Kinh		
775	ĐỖ NGỌC MAI	06/06/2005		x	Kinh		
776	NGUYỄN THỊ THOAN	24/05/1984		x	Kinh		
777	NGUYỄN MẬU DUYỆT	11/06/1973	x		Kinh		
778	NGUYỄN MẬU ĐẠT	15/12/2003	x		Kinh		
779	NGUYỄN THỊ THÚY	08/09/1998		x	Kinh		
780	PHÙNG THỊ BÌNH	26/02/1978		x	Kinh		Xã Dương Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
781	NGUYỄN XUÂN PHÚC	23/10/1976	x		Kinh		
782	NGUYỄN DIỆU LINH	30/04/2002		x	Kinh		
783	NGUYỄN MINH HIỆU	29/04/2004	x		Kinh		
784	NGUYỄN THỊ MÃO	03/01/1976		x	Kinh		
785	HOÀNG NHƯ CƯỜNG	01/01/1968	x		Kinh		
786	ĐỖ THỊ TÂM	21/08/1976		x	Kinh		
787	NGUYỄN VĂN CAM	15/10/1955	x		Kinh		
788	HOÀNG VĂN HIỆN	31/07/1980	x		Kinh		
789	HOÀNG MINH CHẮC	24/04/1979	x		Kinh		
790	HOÀNG THỊ HIỀN	07/10/1983		x	Kinh		
791	NGUYỄN VĂN THỜI	17/05/1972	x		Kinh		
792	PHẠM THỊ THUY DƯƠNG	17/08/1979		x	Kinh		
793	LÊ QUANG NHẬT	09/01/1972	x		Kinh		
794	LÊ BẢO NGỌC	09/06/2001		x	Kinh		
795	TÔN THỊ CẦN	05/01/1975		x	Kinh		
796	HOÀNG NHƯ TUẤN	08/03/1981	x		Kinh		
797	HOÀNG THỊ YÊN	01/01/1982		x	Kinh		
798	ĐOÀN THỊ THƠM	08/08/1979		x	Kinh		
799	NGUYỄN ĐÌNH DŨNG	08/12/1974	x		Kinh		
800	NGUYỄN MINH TRÍ	05/12/2004	x		Kinh		
801	NGUYỄN THU HƯƠNG	20/12/1972		x	Kinh		
802	LÃ KIM NHUNG	07/12/1999		x	Kinh		
803	LÃ NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	08/06/2004		x	Kinh		
804	NGUYỄN TUYẾN THANH	14/05/1984	x		Kinh		
805	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	22/03/1988		x	Kinh		
806	TRẦN VĂN BIÊN	09/03/1983	x		Kinh		
807	LÊ HUY ĐOÀN	10/09/1977	x		Kinh		P2209 Tòa B, 75 Tam TRỊNH , Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
808	LÊ THỊ PHƯƠNG HUỆ	18/07/1981		x	Kinh		P2209 Tòa B, 75 Tam TRINH , Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
809	MAI XUÂN THƯỜNG	16/11/1984	x		Kinh		
810	NGUYỄN THỊ LỆ THỦY	10/02/1983		x	Kinh		
811	NGUYỄN VĂN DƯỠNG	25/09/1986	x		Kinh		Xã An Hà, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang
812	PHẠM THỊ THANH TRANG	11/05/1986		x	Kinh		
813	ĐỖ VĂN ĐỊNH	02/01/1977	x		Kinh		
814	ĐỖ PHƯƠNG THẢO	21/05/2004		x	Kinh		
815	LÊ THỊ HẢO	03/02/1978		x	Kinh		
816	VŨ VĂN THẮNG	25/03/1979	x		Kinh		
817	LÊ THỊ HỒNG CHUYỀN	27/10/1981		x	Kinh		
818	VŨ HUY HOÀNG	03/10/2005	x		Kinh		
819	VŨ ANH TÚ	06/10/1973	x		Kinh		
820	TRẦN THỊ LAN	09/05/1981		x	Kinh		
821	QUANG TRIỆU HOÀN	16/10/1981	x		Kinh		
822	HOÀNG THỊ ÁNH	22/05/1988		x	Kinh		
823	NGUYỄN THỊ HOA	28/03/1985		x	Kinh		hị trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên
824	NGUYỄN MẬU HIỀN	19/09/1978	x		Kinh		
825	NGUYỄN MẬU HIỆU	18/04/2004	x		Kinh		
826	TRẦN HOÀI YẾN	06/05/1979		x	Kinh		
827	NGUYỄN THỊ PHÚC	01/01/1944		x	Kinh		
828	NGUYỄN NGỌC TÂN	02/10/1980	x		Kinh		
829	HỒNG GÁM	20/11/1983		x	Kinh		
830	LÊ HỒNG HẢI	11/03/1977		x	Kinh		
831	TRÌNH VIỆT HOÀNG	13/10/2002	x		Kinh		
832	NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG	27/11/1971	x		Kinh		
833	PHẠM THỊ THANH VĂN	30/07/1975		x	Kinh		
834	VŨ VĂN THÀNH	20/09/1977	x		Kinh		
835	ĐỖ THỊ HUỆ	04/01/1979		x	Kinh		
836	VŨ THÀNH QUANG	10/08/2003	x		Kinh		
837	NGUYỄN VĂN KIÊN	02/10/1984	x		Kinh		
838	TA THỊ NGỌC	20/01/1986		x	Kinh		
839	LÊ THANH DUNG	13/05/1985		x	Kinh		
840	NGUYỄN VĂN DŨNG	07/07/1973	x		Kinh		
841	ĐỒNG THỊ THÁI	29/08/1974		x	Kinh		
842	NGUYỄN VĂN THẮNG	14/11/1998	x		Kinh		
843	NGUYỄN ĐẮC KHA	07/07/1960	x		Kinh		
844	HOÀNG THỊ YẾN	18/02/1971		x	Kinh		
845	NGUYỄN ĐẮC KIÊN	27/10/2001	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
846	NGUYỄN ĐẮC TRUNG	02/07/2003	x		Kinh		
847	LƯU MINH LÂN	27/12/1982	x		Kinh		
848	NGUYỄN THỊ THU HƯỜNG	02/01/1984		x	Kinh		
849	NGUYỄN VĂN THẠO	10/03/1981	x		Kinh		
850	ĐOÀN THỊ NGUYỆT	19/08/1986		x	Kinh		
851	TRỊNH CÔNG PHÓNG	08/01/1972	x		Kinh		
852	TRỊNH CÔNG PHAN	17/08/2005	x		Kinh		
853	TRỊNH CÔNG SỰ	12/03/1997	x		Kinh		
854	ĐỖ NGỌC THẮNG	11/01/1984	x		Kinh		
855	VŨ THỊ THANH PHƯƠNG	22/12/1987		x	Kinh		Thị trấn Trâu Quỳ, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
856	LÊ HUY KIÊN	26/03/1966	x		Kinh		
857	LÊ HUY CƯỜNG	25/02/1994	x		Kinh		
858	LÊ HUY QUANG	31/01/2004	x		Kinh		
859	NGUYỄN THỊ TUYẾN	30/09/1972		x	Kinh		
860	ĐỖ MẠNH TUYẾN	17/07/1989	x		Kinh		
861	PHAN THỊ SƯƠNG	16/02/1992		x	Kinh		
862	HOÀNG THỊ HOA	01/12/1983		x	Kinh		
863	VŨ HỒNG ANH	12/11/2004		x	Kinh		
864	HOÀNG VĂN TRÍ	30/04/1985	x		Kinh		
865	HOÀNG THỊ HẢI YẾN	20/11/1989		x	Kinh		
866	ĐÀO LÊ MINH	01/05/1990	x		Kinh		Tổ 12 Thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng, Thị trấn Lộc Thắng, Huyện Bảo Lâm, Tỉnh Lâm Đồng
867	NGUYỄN THỊ BẮC	01/01/1965		x	Kinh		
868	ĐỖ THANH CƯỜNG	09/04/1990	x		Kinh		
869	NGUYỄN VĂN KIÊN	21/08/1983	x		Kinh		
870	PHẠM THỊ PHƯƠNG	19/11/1984		x	Kinh		
871	HOÀNG VĂN BẮC	11/03/1974	x		Kinh		
872	HOÀNG QUANG VINH	25/09/2001	x		Kinh		
873	NGUYỄN THỊ TÂN	24/04/1975		x	Kinh		
874	TRỊNH THỊ HẠNH	13/09/1983		x	Kinh		
875	NGUYỄN VĂN TRẮNG	15/10/1964	x		Kinh		
876	NGUYỄN ĐỨC SỸ	19/05/1993	x		Kinh		
877	NGUYỄN THỊ MINH	03/06/1970		x	Kinh		
878	VŨ HỒNG KHÁNH	24/08/1996		x	Kinh		
879	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG	18/05/1986		x	Kinh		
880	VŨ THỊ CHIẾN	04/07/1976		x	Kinh		
881	NGUYỄN THỊ VÂN	27/01/2001		x	Kinh		
882	VŨ THỊ DIỆP	15/02/1981		x	Kinh		
883	NGUYỄN ANH TUẤN	16/05/1981	x		Kinh		
884	NGUYỄN THỊ DƯƠNG	20/11/1985		x	Kinh		
885	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	31/01/1991	x		Kinh		
886	HÀ THỊ THU TRANG	11/10/1989		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
887	NGUYỄN THỊ THUY NINH	09/02/1992		x	Kinh		
888	NGUYỄN BAO LONG	21/10/1984	x		Kinh		
889	VŨ VĂN CƯỜNG	31/08/1983	x		Kinh		
890	NGUYỄN THẨM HỒNG	29/01/1987		x	Kinh		
891	NGUYỄN VĂN QUÝ	01/07/1967	x		Kinh		
892	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	24/12/2001		x	Kinh		
893	NGUYỄN THỊ DUNG	01/01/1969		x	Kinh		
894	NGUYỄN VĂN HOAN	25/10/1957	x		Kinh		
895	LÊ THỊ LÚA	10/09/1950		x	Kinh		
896	LÊ QUANG HUY	13/02/1974	x		Kinh		
897	NGUYỄN THỊ HỒNG THU	13/10/1982		x	Kinh		
898	HOÀNG VĂN NGỌC	16/02/1986	x		Kinh		
899	PHẠM THỊ GIANG	16/10/1986		x	Kinh		
900	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	19/08/1992		x	Kinh		
901	LÊ QUANG HIỆP	08/01/1976	x		Kinh		
902	LÊ QUANG HẢI	21/09/1982	x		Kinh		
903	ỨNG THỊ THU THÚY	16/10/1991		x	Kinh		Thị trấn Chư Sê, Huyện Chư Sê, Tỉnh Gia Lai
904	ĐỖ VĂN ĐÔNG	02/11/1991	x		Kinh		
905	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	19/09/1992		x	Kinh		
906	LÊ HỮU TUÂN	27/07/1988	x		Kinh		
907	NGUYỄN HÀ MY	26/02/1989		x	Kinh		
908	NGUYỄN THỊ THÚY	10/12/1983		x	Kinh		
909	ĐINH SỸ HOÀNG	29/01/1976	x		Kinh		
910	HOÀNG NHƯ ĐÔNG	31/07/1991	x		Kinh		
911	NGUYỄN THỊ THAO	11/02/1992		x	Kinh		
912	LÊ THANH DUY	05/12/1989	x		Kinh		
913	NGUYỄN LIÊN HƯƠNG	13/08/1991		x	Kinh		
914	LÊ HUY LUÂN	19/08/1965	x		Kinh		
915	LÊ HỒNG QUÂN	19/05/1990	x		Kinh		
916	NGUYỄN THỊ LUYỀN	08/04/1966		x	Kinh		
917	CAO THỊ LIÊN	24/02/1997		x	Kinh		
918	NGUYỄN NGỌC TÙNG	28/12/1970	x		Kinh		
919	NGUYỄN NGỌC THÁI	26/11/1993	x		Kinh		
920	NGUYỄN THỊ HUYỀN	10/10/1998		x	Kinh		
921	TRỊNH THỊ HÀ	27/12/1973		x	Kinh		
922	NGUYỄN HỒNG QUÂN	20/10/1987	x		Kinh		
923	TRẦN THỊ PHƯƠNG	07/10/1989		x	Kinh		
924	NGUYỄN XUÂN QUANG	26/04/1990	x		Kinh		
925	NGUYỄN THU HIỀN	12/01/1988		x	Kinh		
926	NGUYỄN QUANG HIẾU	23/07/1991	x		Kinh		
927	HOÀNG THỊ HUYỀN TRANG	30/11/1991		x	Kinh		
928	NGUYỄN THỊ DUNG	22/02/1982		x	Kinh		
929	NGUYỄN ĐIỆN BIÊN	02/08/1984	x		Kinh		
930	NGUYỄN VĂN QUỲNH	06/12/1989	x		Kinh		
931	NGUYỄN THỊ XUÂN SẮC	M5/07/1989		x	Kinh		
932	NGUYỄN VĂN NGHĨA	04/07/1988	x		Kinh		
933	NGUYỄN THỊ HIỀN	15/04/1992		x	Kinh		
934	BÙI THẾ HẠNH	04/05/1986	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
935	TRINH THỊ HÀ THU	27/01/1990		x	Kinh		
936	HOÀNG VĂN LỢI	19/08/1969	x		Kinh		
937	HOÀNG VĂN QUYẾT	16/04/1993	x		Kinh		
938	LÊ THỊ TÁCH	10/07/1968		x	Kinh		
939	NGUYỄN THỊ CẢNH	18/12/1967		x	Kinh		
940	NGUYỄN HỒNG NUƠNG	11/08/1996		x	Kinh		
941	NGUYỄN VĂN NINH	23/11/1991	x		Kinh		
942	ĐỖ VĂN BIÊN	17/09/1961	x		Kinh		
943	ĐỖ NGỌC HÀ	06/06/1986	x		Kinh		
944	HOÀNG THỊ NGÂN	20/06/1991		x	Kinh		
945	LÊ THẾ ANH	11/04/1978	x		Kinh		Thị trấn Chí Thạnh, Huyện Tuy An, Tỉnh Phú Yên
946	PHẠM THỊ LỰU	17/09/1982		x	Kinh		
947	TRẦN ĐOÀN TẠC	07/08/1948	x		Kinh		
948	TRẦN THỊ THU HIỀN	16/09/1982		x	Kinh		
949	LÊ ĐỨC ĐOÀN	18/02/1980	x		Kinh		
950	VŨ PHƯƠNG THẢO	15/11/1989		x	Kinh		
951	HÀ VĂN MINH	15/10/1976	x		Kinh		
952	HÀ THẾ ANH	06/01/2003	x		Kinh		
953	LÊ THỊ MINH NGUYỆT	01/05/1976		x	Kinh		
954	NGUYỄN VĂN DŨNG	31/08/1985	x		Kinh		Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
955	NGUYỄN THỊ THƠ	01/11/1993		x	Kinh		Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
956	ĐỖ VĂN MẠNH	31/10/1985	x		Kinh		
957	BÙI THỊ HƯƠNG	06/10/1986		x	Kinh		
958	NGUYỄN VIỆT ANH	30/12/1990	x		Kinh		
959	CAO THỊ HẬU	01/12/1990		x	Kinh		
960	NGUYỄN VĂN KIÊN	20/08/1966	x		Kinh		
961	HOÀNG THỊ THU	07/03/1993		x	Kinh		
962	NGUYỄN THỊ VƯỢNG	14/12/1965		x	Kinh		
963	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	02/05/1993	x		Kinh		
964	NGUYỄN HẢI QUÂN	12/03/1989	x		Kinh		
965	NGUYỄN THỊ THU HÀ	10/07/1989		x	Kinh		
966	ĐẶNG XUÂN ĐỨC	13/03/1985	x		Kinh		
967	ĐỖ THỊ HUỆ	19/02/1991		x	Kinh		
968	NGUYỄN BÁ ĐỢNG	01/01/1973	x		Kinh		
969	NGUYỄN HỒNG VĂN	27/04/2002		x	Kinh		
970	NGUYỄN THỊ ANH	21/06/1973		x	Kinh		
971	NGUYỄN PHƯƠNG HẠNH	05/05/1986		x	Kinh		
972	NGUYỄN MINH TUẤN	10/08/1990	x		Kinh		
973	TẠ THỊ TRANG	20/04/1991		x	Kinh		
974	VŨ THỊ HẠNH	11/06/1965		x	Kinh		
975	NGUYỄN THẾ HÙNG	22/07/1960	x		Kinh		
976	NGUYỄN TỔ ANH	15/04/1992		x	Kinh		
977	VŨ THANH QUANG	06/09/1990	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
978	CHU THỊ YẾN	10/01/1992		x	Kinh		
979	ĐỖ VĂN TUẤN	04/07/1989	x		Kinh		
980	NGUYỄN QUỲNH PHÚC	26/01/1989		x	Kinh		
981	NGUYỄN VĂN HIẾU	22/08/1986	x		Kinh		
982	ĐỖ TRUNG KIÊN	04/05/1983	x		Kinh		
983	ĐẶNG THỊ MỘNG ĐIẾP	25/10/1988		x	Kinh		
984	NGUYỄN VĂN THI	14/10/1968	x		Kinh		Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội
985	LÊ HUY HOÀNG	11/11/1977	x		Kinh		
986	HOÀNG THỊ THU HUỆ	06/09/1980		x	Kinh		
987	LÊ NHẬT MINH	13/11/2005	x		Kinh		
988	PHẠM VĂN THẢO	07/05/1980	x		Kinh		
989	LÊ THỊ SẮC	27/10/1957		x	Kinh		
990	MAI THỊ HƯƠNG	14/06/1986		x	Kinh		
991	NGUYỄN BÁ HẬU	19/05/1971	x		Kinh		
992	DƯƠNG THỊ CHÍN	23/04/1975		x	Kinh		
993	NGUYỄN BÁ MẠNH	07/11/2001	x		Kinh		
994	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGÀ	26/11/2003		x	Kinh		
995	NGUYỄN VĂN QUÂN	04/09/1989	x		Kinh		
996	DƯƠNG HẰNG NGÀ	03/01/1992		x	Kinh		
997	HOÀNG NGỌC ANH	09/04/1984	x		Kinh		
998	TRẦN THỊ HUỆ	05/05/1982		x	Kinh		
999	NGUYỄN HẢI TRUNG	13/02/1991	x		Kinh		
1000	PHẠM THỊ THUY DUNG	01/11/1991		x	Kinh		
1001	TRẦN VĂN ĐẤT	12/09/1970	x		Kinh		
1002	NGUYỄN THỊ THANH LƯƠNG	03/08/1974		x	Kinh		
1003	TRẦN HẢI NGỌC	10/08/2002		x	Kinh		
1004	TRẦN THỊ THANH TÂM	03/09/1994		x	Kinh		
1005	ĐỖ VĂN HOÀN	06/05/1976	x		Kinh		
1006	ĐỖ MINH HIẾU	05/08/2000	x		Kinh		Xã Đông Tiến, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang
1007	NGUYỄN THỊ BANG	21/12/1971		x	Kinh		
1008	ĐỖ TRUNG KIÊN	26/08/1988	x		Kinh		
1009	TRỊNH THỊ THUY LINH	13/04/1988		x	Kinh		
1010	NGUYỄN THỊ TỨ	26/05/1969		x	Kinh		
1011	NGUYỄN NGỌC DŨNG	06/11/1963	x		Kinh		
1012	NGUYỄN NGỌC MINH	23/09/2004	x		Kinh		
1013	NGUYỄN NGỌC QUANG	10/04/2002	x		Kinh		
1014	NGUYỄN NGỌC TRANG	14/04/1994		x	Kinh		
1015	NGUYỄN THUY DUYÊN	16/10/1995		x	Kinh		
1016	HOÀNG VĂN ĐAM	11/11/1973	x		Kinh		
1017	HOÀNG VIỆT THÀNH	19/02/2004	x		Kinh		
1018	NGUYỄN THỊ MỘNG ĐIẾP	16/03/1980		x	Kinh		
1019	NGUYỄN ĐẮC CƯỜNG	25/04/1992	x		Kinh		
1020	NGUYỄN THỊ DƯƠNG	30/12/1994		x	Kinh		
1021	HOÀNG THỊ HỒNG HẠNH	26/12/1989		x	Kinh		
1022	HOÀNG VĂN THẮNG	25/12/1990	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
1023	TRẦN THỊ UYÊN	16/10/1991		x	Kinh		
1024	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	30/09/1978		x	Kinh		
1025	NGUYỄN VIỆT DUNG	24/05/2000	x		Kinh		
1026	NGUYỄN MẠU QUYẾT	01/10/1974	x		Kinh		
1027	LƯƠNG THU THỦY	29/07/1975		x	Kinh		
1028	NGUYỄN VIỆT NAM	31/08/2000	x		Kinh		
1029	LÊ HUY HOAN	06/05/1976	x		Kinh		
1030	LÊ THU HƯỜNG	07/07/2001		x	Kinh		
1031	LÊ TIẾN DŨNG	10/09/1999	x		Kinh		
1032	NGUYỄN THỊ THU	01/01/1976		x	Kinh		
1033	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	21/08/1992	x		Kinh		
1034	NGUYỄN THU PHƯƠNG	05/11/1992		x	Kinh		
1035	NGUYỄN THỊ HUYỀN	09/03/1993		x	Kinh		
1036	NGUYỄN ANH TUẤN	21/12/1982	x		Kinh		
1037	PHÙNG THỊ THU HƯỜNG	20/09/1992		x	Kinh		
1038	HOÀNG VĂN ĐÔNG	04/09/1970	x		Kinh		
1039	HOÀNG PHÚ LÂM	17/11/2004	x		Kinh		
1040	HOÀNG THANH SƠN	26/11/2001	x		Kinh		
1041	TRẦN THỊ THANH HUYỀN	20/10/1975		x	Kinh		
1042	NGUYỄN VĂN HIẾU	14/06/1986	x		Kinh		
1043	VŨ THỊ PHƯƠNG	07/02/1992		x	Kinh		
1044	HOÀNG VĂN HIỀN	15/09/1984	x		Kinh		
1045	NGUYỄN THỊ THUY LINH	16/05/1990		x	Kinh		
1046	NGUYỄN VĂN THOẠI	14/12/1984	x		Kinh		
1047	PHÙNG THỊ THỦY	08/05/1984		x	Kinh		
1048	LƯƠNG THỊ LỢI	26/09/1948		x	Kinh		
1049	PHẠM ĐĂNG KHOA	03/11/1975	x		Kinh		
1050	PHẠM THỊ MINH CHÍNH	22/08/1978		x	Kinh		
1051	NGUYỄN VĂN MẠNH	02/04/1990	x		Kinh		
1052	DƯƠNG THỊ QUỲNH	22/09/1993		x	Kinh		
1053	NGUYỄN VĂN ĐẠT	02/11/1989	x		Kinh		
1054	BÙI THÚY HUỆ	02/11/1995		x	Kinh		
1055	NGUYỄN LAN ANH	22/12/1988		x	Kinh		
1056	QUANG VĂN HOAN	03/02/1984	x		Kinh		
1057	LÊ THỊ HÒA	06/07/1988		x	Kinh		
1058	NGUYỄN THỊ HỒNG ÁNH	28/08/1986		x	Kinh		
1059	ĐỖ TIẾN DŨNG	10/07/1988	x		Kinh		
1060	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	11/05/1993		x	Kinh		
1061	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	23/12/1992		x	Kinh		
1062	LÊ TRỌNG HÙNG	28/03/1988	x		Kinh		
1063	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	29/06/1993		x	Kinh		
1064	HOÀNG NHƯ ĐỨC	13/09/1960	x		Kinh		
1065	TRẦN THỊ LUÂN	19/08/1973		x	Kinh		Vinhomes Ocean Park, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội
1066	NGUYỄN NGỌC HÙNG	22/03/1990	x		Kinh		
1067	HOÀNG THỊ YẾN	24/07/1993		x	Kinh		
1068	ĐỖ ANH TUẤN	26/07/1982	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
1069	NGUYỄN NGÔ HIỀN	14/07/1987		x	Kinh		
1070	NGUYỄN THỊ THÚY	17/06/1991		x	Kinh		Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
1071	NGUYỄN NGỌC TRƯỜNG	28/10/1990	x		Kinh		Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng
1072	NGUYỄN THỊ THANH DUNG	01/03/1991		x	Kinh		
1073	NGUYỄN VĂN TUÂN	08/10/1991	x		Kinh		
1074	NGUYỄN THẾ VINH	15/02/1981	x		Kinh		
1075	NGUYỄN THÀNH ĐĂNG	27/05/1981	x		Kinh		
1076	LÂM THỊ VÂN	14/08/1980		x	Kinh		
1077	LÊ THU HIỀN	20/01/1984		x	Kinh		
1078	ĐỖ MINH SƠN	19/11/1991	x		Kinh		
1079	VĂN THỊ PHƯƠNG HOA	28/08/2000		x	Kinh		
1080	LÊ NGỌC THÚY	11/07/1991		x	Kinh		
1081	ĐINH VĂN CHUYÊN	21/10/1987	x		Kinh		
1082	ĐỖ HẢI YẾN	18/02/1993		x	Kinh		
1083	ĐỖ THỊ MAI	05/08/1985		x	Kinh		
1084	NGUYỄN TRỌNG THI	26/04/1973	x		Kinh		
1085	ĐỖ GIA HOÀNG	05/10/1993	x		Kinh		
1086	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	08/10/1993		x	Kinh		
1087	PHẠM VĂN KHANG	05/10/1991	x		Kinh		
1088	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	17/09/1992		x	Kinh		
1089	LÊ TRỌNG CHIẾN	01/08/1987	x		Kinh		
1090	LƯU THỊ HƯỜNG	28/11/1992		x	Kinh		
1091	ĐÀO QUANG THANH	16/12/1978	x		Kinh		
1092	ĐÀO THỊ THANH NGÀ	18/10/1984		x	Kinh		
1093	HOÀNG GIA HAI	03/01/1995	x		Kinh		
1094	HOÀNG THỊ QUYÊN	22/02/1970		x	Kinh		
1095	TÔ THỊ KIM HƯƠNG	19/09/1987		x	Kinh		Xã Đông Yên, Huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội
1096	ĐỖ DUY ĐẠT	07/06/1987	x		Kinh		Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên
1097	ĐỖ HOÀNG HÀ	07/11/1989	x		Kinh		
1098	LÊ THỊ THÚY	25/07/1999		x	Kinh		
1099	NGUYỄN BÁ HIỆP	13/02/1991	x		Kinh		
1100	NGUYỄN THỊ THU TRANG	13/01/1991		x	Kinh		
1101	NGUYỄN VĂN ĐỨC	14/11/1987	x		Kinh		
1102	PHẠM THÚY ANH	26/03/1994		x	Kinh		
1103	LÊ HUY HOÀNG	05/10/1990	x		Kinh		
1104	NGUYỄN THỊ THÙY	03/10/1994		x	Kinh		
1105	ĐỖ MẠNH CƯỜNG	02/07/1994	x		Kinh		
1106	PHẠM THANH MAI	17/06/1996		x	Kinh		
1107	TRẦN VĂN ĐÀO	03/09/1979	x		Kinh		
1108	NGUYỄN THỊ TUYẾN	09/10/1981		x	Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
1109	TRẦN THỊ CHÍNH	06/04/1984		x	Kinh		
1110	HOÀNG NHƯ MẠNH	26/11/1996	x		Kinh		
1111	LÊ THU HÀNG	02/03/1999		x	Kinh		
1112	TRẦN VĂN THỨC	31/12/1974	x		Kinh		
1113	NGUYỄN THU HÀ	12/05/1979		x	Kinh		
1114	TRẦN TÙNG DƯƠNG	02/09/2003	x		Kinh		
1115	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	20/01/1985		x	Kinh		
1116	LÊ NGỌC ANH	11/04/1993		x	Kinh		
1117	TRẦN KIM THẮNG	30/04/1993	x		Kinh		
1118	LÊ THANH TUÂN	01/11/1984	x		Kinh		
1119	LÊ THỊ NGOAN	22/10/1985		x	Kinh		
1120	PHẠM THỊ MƠ	18/09/1976		x	Kinh		
1121	PHẠM THÀNH TRUNG	13/12/2001	x		Kinh		
1122	LÊ HUY DÂN	12/09/1992	x		Kinh		
1123	NGUYỄN QUỐC TRIỆU	01/10/1996	x		Kinh		
1124	PHẠM THỊ THUY CHANG	01/10/1997		x	Kinh		
1125	TRẦN THỊ BẨM	03/01/1981		x	Kinh		
1126	TRẦN QUANG ĐIẾP	15/10/1990	x		Kinh		Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
1127	NGHIÊM THUY LINH	10/11/1990		x	Kinh		Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
1128	NGUYỄN QUANG KHẢI	29/11/1994	x		Kinh		
1129	NGUYỄN THỊ THU DUNG	16/09/1998		x	Kinh		
1130	NGUYỄN THỊ HÀ	25/02/1977		x	Kinh		
1131	BÙI ĐỨC LỘC	15/07/1973	x		Kinh		
1132	ĐỖ NGỌC HÙNG	24/05/1996	x		Kinh		
1133	NGÔ THANH HUYỀN	21/01/1999		x	Kinh		
1134	NGUYỄN XUÂN HẬU	26/04/1990	x		Kinh		
1135	ĐÀO BÍCH PHƯỢNG	10/11/1990		x	Kinh		
1136	NGUYỄN THỊ HÀ	27/01/1988		x	Kinh		
1137	NGUYỄN VĂN HOÀN	11/07/1987	x		Kinh		
1138	TRẦN ĐỨC TOÀN	16/07/1980	x		Kinh		
1139	TRẦN THỊ THÚY	16/07/1984		x	Kinh		
1140	LÊ HUY DIỆM	01/01/1950	x		Kinh		
1141	NGUYỄN THỊ ĐOÀI	10/11/1955		x	Kinh		
1142	ĐỖ VĂN LỢI	21/11/1985	x		Kinh		
1143	ĐỖ THỊ HÂN	26/08/1964		x	Kinh		
1144	NGUYỄN THỊ YẾN LINH	28/10/1999		x	Kinh		
1145	TRƯƠNG ĐỨC ANH	19/09/1995	x		Kinh		
1146	TRẦN QUANG HUY	22/08/1983	x		Kinh		
1147	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	23/06/1985		x	Kinh		
1148	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	20/11/1995	x		Kinh		
1149	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	04/12/1999		x	Kinh		
1150	LÊ THỊ LÝ	15/06/1954		x	Kinh		
1151	VŨ HỒNG HẢI	04/12/1981	x		Kinh		
1152	NGUYỄN VĂN NGHĨA	01/01/1980	x		Kinh		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Ghi chú/ký nhận
1153	PHAN TRUNG HIẾU	19/05/2001	x		Kinh		
1154	SÁI THỊ LẬP	22/06/1987		x	Kinh		
1155	TRƯƠNG THỊ LỖ	01/01/1937		x	Kinh		
1156	ĐỒNG THỊ THUY	16/05/1985		x	Kinh		
1157	HOÀNG MINH HOÀN	14/12/1986	x		Kinh		
1158	ĐỖ THỊ XANH	01/01/1931		x	Kinh		
1159	VŨ HOÀNG TÂM	07/02/1981	x		Kinh		
1160	NGUYỄN NGỌC NAM	11/11/1975	x		Kinh		
1161	NGUYỄN BÁ HUY	06/03/1993	x		Kinh		
1162	TRẦN THỊ VÂN	25/04/1996		x	Kinh		
1163	NGUYỄN TUẤN ANH	25/06/1996	x		Kinh		
1164	LÊ THỊ PHƯƠNG THANH	16/09/1999		x	Kinh		
1165	ĐỖ TRẦN TUYẾN	03/02/1986	x		Kinh		
1166	HÀ THỊ NGÂN	10/02/1986		x	Kinh		
1167	TRẦN CÔNG HOÀN	06/03/1969	x		Kinh		
1168	NGUYỄN MẬU NAM	27/03/1995	x		Kinh		
1169	TRẦN DIỆU LINH	29/08/1995		x	Kinh		
	TỔNG SỐ CỬ TRI	1169	571	598			

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chấn

